

CÔNG TY CỔ PHẦN DOANH NGHIỆP XÃ HỘI AN VIÊN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DOANH NGHIỆP XÃ HỘI AN VIÊN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN VIEN SOCIAL ENTERPRISE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: AN VIEN SE JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0106915423

3. Ngày thành lập: 27/07/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 15AV Hồ Xuân Hương, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04.39448741

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
2.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất tinh dầu tự nhiên; Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên; Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất; Sản xuất sản phẩm hỗn hợp có mùi thơm dùng cho sản xuất nước hoa và thực phẩm.	2029
3.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
4.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
5.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất thực phẩm chức năng, vacxin, chế phẩm sinh học.	1079
6.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
7.	Cổng thông tin	6312
8.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
9.	Xây dựng nhà các loại	4100
10.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ.	4210
11.	Xây dựng công trình công ích	4220
12.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
13.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

14.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
15.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
16.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
17.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4610
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh.	4649
19.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
20.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
21.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
22.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa.	8620
23.	Hoạt động y tế dự phòng Chi tiết: tuyên truyền vệ sinh phòng dịch, tiêm chủng, phòng chống các bệnh xã hội.	8691
24.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu	8699(Chính)
25.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng	8710
26.	Hoạt động chăm sóc sức khỏe người có công, người già và người tàn tật không có khả năng tự chăm sóc	8730
27.	Hoạt động chăm sóc tập trung khác Chi tiết: Hoạt động chăm sóc tập trung khác chưa được phân vào đâu;	8790
28.	Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung đối với người có công, thương bệnh binh, người già và người tàn tật	8810
29.	Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung khác Chi tiết: - Hoạt động cứu trợ đối với nạn nhân gặp thảm họa, bệnh dịch, người tị nạn, người nhập cư... bao gồm việc làm nhà tạm hoặc lâu dài cho họ; - Hoạt động từ thiện như gây quỹ hoặc các hoạt động ủng hộ khác nhằm trợ giúp xã hội.	8890
30.	Hoạt động bảo tồn, bảo tàng Chi tiết: Hoạt động của các vườn bách thảo, bách thú và khu bảo tồn thiên nhiên.	9102
31.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810

32.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật Chi tiết: nghiên cứu và phát triển khoa học y khoa, dược phẩm, công nghệ sinh học	7210
33.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
34.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động môi giới thương mại, sắp xếp có mục đích và bán ở mức nhỏ và trung bình, bao gồm cả thực hành chuyên môn, không kể môi giới bất động sản; Hoạt động môi giới bản quyền (sắp xếp cho việc mua và bán bản quyền).	7490
35.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730

6. Vốn điều lệ: 30.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHAN THÀNH NAM	Phòng 509-D7, khu tập thể Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	5	013036258	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	5		
2	PHẠM NHẬT VŨ	Số 15AV Hồ Xuân Hương, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.700.000	27.000.000.000	90	011634634	
			Tổng số	2.700.000	27.000.000.000	90		
3	NGUYỄN TÔ ĐÔNG	Phòng 2907, nhà R2A, Royal City, 72A Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	5	011706356	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	5		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: PHAN THÀNH NAM

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Ngày sinh: 08/01/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013036258

Ngày cấp: 26/02/2009

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Phòng 509-D7, khu tập thể Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Phòng 509-D7, khu tập thể Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội